

Bản án số: 81/2018/HSST

Ngày: 08-05-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Mẫn

2. Bà Nguyễn Đình Minh Phương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, số 06 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 356/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Vinh Q; ngày sinh 19-12-1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 22/2C ấp 7, xã X, huyện M, Thành phố H; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1962 và bà Phùng Thị Cẩm A, sinh năm 1963; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 19-12-2017; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Công ty cổ phần tập đoàn xây dựng H, địa chỉ: 235 đường V, Phường 7, Quận X, Thành phố H; Đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964, nơi cư trú: 18/12A đường Đ, Phường 5, quận P, Thành phố H là người đại diện theo ủy quyền (Vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Ông Lê Hoàng M, sinh năm 1979; Địa chỉ: 14/4 đường L, xã B, huyện M, Thành phố H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Vinh Q là nhân viên bảo vệ tại công trình Madison, số 15 Thi Sách, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh công trình do Công ty xây dựng H đang thi công. Quá trình làm việc, Q phát hiện phía công trình xây dựng có để nhiều tấm cốp pha bằng nhôm đã qua sử dụng nên nảy sinh ý định trộm cắp. Thực hiện ý định trên nên vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 18-12-2017, Nguyễn Vinh Q trong ca trực bảo vệ thì thấy một người đàn ông không rõ lai lịch, làm nghề chạy xe ôm nên nhờ người này tìm giùm người chở hàng giúp và Q đưa cho người đàn ông chạy xe ôm 50.000 đồng và đưa số điện thoại 01222.155.220 của mình để liên hệ.

Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Hoàng M là người chở hàng thuê đang dùng xe ô tô tải biển số 54Z-9680 tại chân cầu Ông Lãnh, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch đưa số điện thoại 01222.155.220 để M liên hệ chở hàng thuê. Sau đó, M điện thoại vào số điện thoại trên và thỏa thuận với Q giá chở hàng từ công trình Madison về huyện Hóc Môn với giá 1.000.000 đồng.

Khoảng 4 giờ 00 phút cùng ngày, M điều khiển xe ô tô tải biển số 54Z-9680 đến công trình Madison tại số 15 Thi Sách, phường Bến Nghé, Quận 1 và điện thoại cho Q ra mở cổng, Q hướng dẫn M điều khiển xe vào trong công trình rồi cùng M khiêng 10 tấm cốp pha nhôm lên xe tải. Cùng lúc này, anh Trần Thanh Trung là nhân viên an toàn công trình nhận được thông báo của bảo vệ công trình nên đến để kiểm tra phát hiện hành vi của M, Q và yêu cầu báo cáo vụ việc lên cấp trên. Lúc này Q đề nghị anh Trung bỏ qua nhưng không được nên hai bên xảy ra xô xát và được mọi người can ngăn thì Q bỏ chạy thoát, còn M bị giữ lại cùng tang vật giao công an phường Bến Nghé, Quận 1 lập hồ sơ, chuyển cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý. Đến khoảng 09 giờ ngày 19-12-2017, Nguyễn Vinh Q đến Công an phường Bến Nghé, Quận 1 đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Vinh Q đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Đối với Lê Hoàng M khai nhận không quen biết với Nguyễn Vinh Q từ trước, M không bàn bạc cùng Q trộm cắp tài sản, M chỉ nhận chở hàng cho Q và không biết số hàng hóa Q thuê chở là tài sản do phạm tội mà có. Lời khai của M phù hợp với lời khai của Q nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với M.

Vật chứng:

- 10 tấm kim loại cốp pha nhôm có tổng trọng lượng là 228kg theo kết luận định giá tài sản số 286/KLĐGTS ngày 25/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của - Ủy ban nhân dân Quận 1 trị giá 8.968.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Vinh Q: 01 điện thoại di động hiệu Oppo; 01 áo sơ mi tay dài màu xanh có chữ VIET TRUONG AN; 01 quần tây dài màu xanh; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Vinh Q

Tại Cáo trạng số 44/CTr-VKS ngày 09 tháng 02 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Vinh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 vẫn giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Vinh Q về tội “ Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Vinh Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù; xử lý vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Oppo bị cáo dùng vào việc gọi xe thực hiện tội phạm tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước; Trả lại bị cáo 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Vinh Q; Tịch thu, tiêu hủy 01 áo sơ mi tay dài màu xanh có chữ VIET TRUONG AN; 01 quần tây dài màu xanh do không còn giá trị sử dụng

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 04 giờ ngày 18-12-2017, tại công trình Madison, số 15 Thi Sách, phường Bến Nghé, Quận 1, Nguyễn Vinh Q có hành vi lén lút trộm cắp 10 tấm kim loại (cốp pha nhôm) trị giá 8.968.000 đồng của Công ty cổ phần tập đoàn xây dựng H. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Vinh Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1

đối với bị cáo Nguyễn Vinh Q là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra; Bị cáo biết rất rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chính đáng nên vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Công ty cổ phần tập đoàn xây dựng H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo bị cáo dùng vào việc gọi xe thực hiện tội phạm cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại bị cáo 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Vinh Q

- Tịch thu, tiêu hủy 01 áo sơ mi tay dài màu xanh có chữ VIET TRUONG AN; 01 quần tây dài màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vinh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Xử phạt bị cáo Nguyễn Vinh Q 09 (Chín) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày: 19-12-2017;

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo theo Phiếu nhập kho vật chứng số 57/18/PNK ngày 02-01-2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại bị cáo 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Vinh Q theo Phiếu nhập kho vật chứng số 57/18/PNK ngày 02-01-2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi tay dài màu xanh có chữ VIET TRUONG AN; 01 quần tây dài màu xanh theo Phiếu nhập kho vật chứng số 57/18/PNK ngày 02-01-2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về án phí:

- Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

- Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê